

ULTRA ATOX (RANGE) FOOD GRADE MULTIPURPOSE LUBRICANT

MÔ TẢ

Dầu bôi trơn được pha chế từ các loại dầu trắng có được tính và các chất phụ gia đặc biệt, được FDA phê duyệt cho phép tiếp xúc ngẫu nhiên với thực phẩm.

ỨNG DỤNG

Thích hợp cho bôi trơn hệ thống thủy lực, bánh răng, xích có thể tiếp xúc ngẫu nhiên với thực phẩm trong ngành thực phẩm, đồ uống, dược phẩm và mỹ phẩm.

ULTRA ATOX 32/46/68

⇒ Hệ thống thủy lực, vòng bi, máy bơm, xích, bánh răng chịu tải nhẹ và máy nén quay.

ULTRA ATOX 100/150

⇒ hệ thống thủy lực, vòng bi, máy bơm, xích, bánh răng và máy nén pittông.

ULTRA ATOX 220

⇒ bôi trơn chung, hệ thống thủy lực, vòng bi, máy bơm, xích và bánh răng.

ULTRA ATOX 320

⇒ bánh răng, vòng bi, xích và đường trượt.

ULTRA ATOX 460/680

⇒ bôi trơn chung, vòng bi, máy bơm, xích và bánh răng.

ĐẶC TÍNH NỔI BẬT

- Độ ổn định oxy hóa cao, tránh hình thành lớp sơn mài và vecni.
- Phạm vi nhiệt độ rộng.
- Khả năng bảo vệ cao chống ma sát và mài mòn.
- Khả năng tách nhũ tương tốt.
- Không làm ố kim loại, bao gồm cả hợp kim nhôm và đồng.
- Khả năng tương thích rất tốt với gioăng hoặc ống dẫn.

CẤP CHẤT LƯỢNG:

- Hydraulic: DIN 51524 Part 2
- Gears : DIN 51517 Part 3 CLP
- Compressors: DIN 51506 VDL
- Registered NSF-H1 / HALAL / KOSHER



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

	Method	Typical values								
ISO VG		32	46	68	100	150	220	320	460	680
Appearance		clear colourless / pale yellow								
Density at 15°C.	ASTM D-1298	0,851	0,858	0,859	0,865	0,866	0,869	0,875	0,883	0,885
Viscosity at 40°C. cSt	ASTM D-445	32	46	68	100	150	220	320	460	680
Viscosity Index	ASTMD-2270	100	100	100	100	104	104	105	107	108
Pour point, °C	ASTM D-97	-18	-18	-18	-15	-15	-15	-15	-10	-6
Flash point, °C	ASTM D-92	195	200	230	230	235	235	235	240	240
Welding load, 4 ball test, Kg	ASTM D-4172	200	200	200	200	200	200	200	200	200
FZG test 8,3/90, stages passed	DIN 51.354	12	12	12	12	12	12	12	12	12
Demulsification test, 40-37-3 separation time, minuts	ASTM D 1401	10	15	15	15	20	30	34	35	35
Copper corrosion, 3h at 100°C	ASTM D-130	1a	1a	1a	1a	1a	1a	1a	1a	1a

Thông tin được cung cấp trong tài liệu này dựa trên kiến thức tốt nhất của chúng tôi tại thời điểm sửa đổi được chỉ định và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Thông tin này không miễn trừ người dùng khỏi việc thử nghiệm sản phẩm trong ứng dụng của riêng họ. Dữ liệu được chỉ định thể hiện giá trị trung bình và không cấu thành thông số kỹ thuật của sản phẩm. Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ Bộ phận Hỗ trợ Kỹ thuật của COGELSA. COGELSA không chịu trách nhiệm đối với thiệt hại do sử dụng sản phẩm không đúng cách gây ra.

COMPANHIA GENERAL DE LUBRICANTES, S.A.
C/ Comercio, 36 P.I. Can Sunyer
08740 Sant Andreu de la Barca, Barcelona, Spain
Telf. +34 93 682 22 20 Fax. +34 93 682 00 55
comercial@cogelsa.com

Export:
Telf. +34 93 635 60 50
export@cogelsa.com
www.cogelsa.com

